

Bim Sơn, ngày 26 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v danh sách đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm tra tư cách đại biểu,
Ban bầu cử và kiểm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

I. Đoàn Chủ tịch

- | | |
|--------------------------|-----------------------------------|
| 1. Ông Lê Hữu Hà | Chủ tịch HĐQT |
| 2. Ông Lê Huy Quân | Thành viên HĐQT/ Q. Tổng giám đốc |
| 3. Ông Nguyễn Trường Thư | Thành viên HĐQT |
| 4. Ông Nguyễn Minh Đức | Thành viên HĐQT |
| 5. Ông Ngô Đức Việt | Thành viên Độc lập HĐQT |
| 6. Bà Lê Thị Khanh | Thành viên độc lập HĐQT |

II. Ban thư ký

- | | |
|-------------------------|--|
| 1. Ông Nguyễn Công Kính | Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty |
| 2. Ông Phạm Thành Đồng | Phó chánh văn phòng Công ty |

III. Ban kiểm tra tư cách cổ đông

- | | |
|--------------------------|---------------------------|
| 1. Ông Nguyễn Văn Phúc | TP Tổ chức – Trưởng ban |
| 2. Ông Nguyễn Trung Thực | TP Công nghệ TT – Phó ban |
| 3. Ông Đỗ Xuân Thủy | PP Tổ chức |
| 4. Ông Nguyễn Duy Hùng | PP KHCL |
| 5. Ông Chu Thế Tuấn | NV Phòng Tổ chức |

IV. Ban bầu cử và kiểm phiếu

- | | |
|---------------------------|-----------------------------------|
| 1. Ông Ngô Anh Tuấn | PP Tài chính kế toán – Trưởng ban |
| 2. Ông Đỗ Văn Tự | NV Phòng KHCL, TBTTND – Phó Ban |
| 3. Ông Lê Quang Đông | NV Phòng TC |
| 4. Ông Trần Văn An | NV Phòng TC |
| 5. Ông Tống Đăng Khoa | NV Phòng TC |
| 6. Bà Lê Thị Bích Phượng | NV Phòng TC |
| 7. Bà La Thị Thủy | NV Phòng TC |
| 8. Ông Phạm Tất Thành | NV Phòng TC |
| 9. Bà Lê Thị La | NV Phòng TC |
| 10. Bà Nguyễn Hải Yến | NV Phòng TC |
| 11. Ông Trần Anh Tuấn | NV Phòng CNTT |
| 12. Ông Lê Xuân Thành | NV Phòng CNTT |
| 13. Bà Cao Thị Thu Phượng | NV Phòng TCKT |
| 14. Ông Nguyễn Kim Đức | NV Phòng TCKT |
| 15. Ông Ngô Quốc Huy | NV Phòng TCKT |

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Hữu Hà

QUY CHẾ
Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
của Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định việc tổ chức, điều hành, quyền và nghĩa vụ của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông, cách thức tiến hành và hình thức biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn (sau đây gọi tắt là Công ty).

2. Quy chế này áp dụng đối với các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông (gọi chung là cổ đông) sở hữu cổ phần của Công ty có quyền biểu quyết và các tổ chức, cá nhân được mời tham dự Đại hội.

Điều 2. Điều kiện và cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội (tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội) hoặc ủy quyền bằng văn bản cho người khác tham dự cuộc họp theo quy định của quy chế này và quy định của pháp luật.

2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Việc biểu quyết từng nội dung trong Đại hội được thực hiện theo thể lệ biểu quyết và thông qua các nội dung tại Đại hội theo Điều 10 Quy chế này.

Chương II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 3. Quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Cổ đông có quyền tham dự, phát biểu trong cuộc họp và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền hoặc hình thức khác do Điều lệ Công ty và pháp luật quy định.

2. Cổ đông ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập theo mẫu giấy ủy quyền gửi kèm Thư mời họp Đại hội của Công ty. Cá nhân, tổ chức được ủy quyền dự họp phải xuất trình giấy tờ ủy quyền khi đăng ký tham dự họp trước khi vào phòng họp.

3. Cổ đông được Công ty thông báo công khai nội dung, chương trình họp Đại hội đồng cổ đông.

4. Mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự Đại hội được nhận 01 Thẻ biểu quyết (màu vàng) và 01 Phiếu biểu quyết để bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát (màu xanh) sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

5. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền đến dự Đại hội muộn (sau khi cuộc họp khai mạc, nhưng phải trước khi thông qua Nghị quyết của Đại hội) có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết những nội dung chưa biểu quyết tại Đại hội; Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho những cổ đông này đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng. Ban kiểm tra tư cách đại hội có trách nhiệm cập nhật số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đến muộn vào tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội để tính tỷ lệ thông qua các nội dung biểu quyết ở phần sau.

6. Được ứng cử, đề cử người vào Ban kiểm soát khi đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật. Riêng các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm đề cử người vào Ban kiểm soát phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông.

Điều 4. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến tham dự Đại hội mang theo Chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân hoặc hộ chiếu, giấy mời, giấy ủy quyền (nếu có) hoặc văn bản cử người đại diện phần vốn đối với cổ đông là tổ chức và đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

2. Trường hợp cổ đông đã ủy quyền cho người khác mà không có thông báo bằng văn bản về việc hủy ủy quyền thì cổ đông đó khi tham dự Đại hội không được nhận Thẻ biểu quyết tại Đại hội nếu người được ủy quyền của họ đã làm thủ tục nhận Thẻ biểu quyết.

3. Người được ủy quyền tham dự không được ủy quyền cho bên thứ ba.

4. Trong thời gian diễn ra Đại hội, đại biểu tuân thủ hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch/Ban tổ chức, phải ứng xử văn minh, lịch sự, giữ trật tự và tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch

1. Đoàn chủ tịch gồm một Chủ tọa và một số thành viên do Đại hội biểu quyết thông qua, có chức năng điều hành Đại hội.

2. Quyết định của Đoàn chủ tịch về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

3. Đoàn chủ tịch tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều hành Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số các cổ đông tham dự họp Đại hội.



4. Bất cứ lúc nào Đoàn Chủ tịch có thể trì hoãn họp Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty) mà không cần lấy ý kiến của Đại hội nếu nhận thấy rằng:

a) Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp; hoặc

b) Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị Công ty chỉ định, có các nghĩa vụ sau:

1. Kiểm tra tư cách dự họp của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông: kiểm tra chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân hoặc Hộ chiếu, Giấy mời họp, Giấy ủy quyền (nếu có);

2. Phát Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết để bầu thành viên Ban kiểm soát và tài liệu cho các cổ đông tham dự họp Đại hội (nếu có);

3. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội và số lượng đại biểu, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết để Đại hội có thể tiến hành theo quy định.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu gồm một Trưởng ban và một số ủy viên do Đoàn Chủ tịch Đại hội đề cử, được Đại hội biểu quyết thông qua và không phải là các ứng cử viên vào thành viên Ban kiểm soát.

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a) Hướng dẫn cổ đông tham dự Đại hội cách sử dụng Thẻ biểu quyết; thực hiện đếm số Thẻ biểu quyết và thông báo kết quả biểu quyết cho Thư ký Đại hội.

b) Hướng dẫn cổ đông bầu thành viên Ban kiểm soát; thực hiện kiểm phiếu và thông báo kết quả kiểm phiếu cho Thư ký Đại hội.

c) Thu Thẻ biểu quyết của cổ đông tham dự cuộc họp ngay sau khi biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Thư ký Đại hội

1. Thư ký Đại hội do Đoàn Chủ tịch đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Thư ký thực hiện các công việc gồm: Ghi chép Biên bản họp Đại hội, dự thảo Nghị quyết Đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp khác theo phân công của Đoàn Chủ tịch.

3. Trình bày Biên bản họp Đại hội, dự thảo Nghị quyết Đại hội trước khi bế mạc cuộc họp.

Chương III

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Thảo luận và chất vấn tại Đại hội

1. Chỉ đại biểu tham dự Đại hội mới có quyền thảo luận và chất vấn tại Đại hội.
2. Đại biểu phát biểu ý kiến bằng cách đăng ký và gửi ý kiến đến Thư ký Đại hội để tập hợp, báo cáo Chủ tọa Đại hội kể từ thời điểm khai mạc đến trước phiên thảo luận.
3. Nội dung ý kiến phát biểu của đại biểu phải phù hợp với Chương trình Đại hội, không được vi phạm pháp luật hoặc vượt quá quyền hạn của Đại hội.
4. Thời lượng phát biểu của một đại biểu không quá 05 phút, nếu quá thời lượng này, Chủ tọa Đại hội có thể yêu cầu đại biểu lập các câu hỏi, kiến nghị thành văn bản và Hội đồng quản trị trong phạm vi thẩm quyền sẽ trả lời bằng văn bản cho cổ đông trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được kiến nghị.
5. Trường hợp có ý kiến trực tiếp thì trong cùng một thời điểm chỉ có một Đại biểu được phát biểu.

Điều 10. Biểu quyết và thông qua các nội dung tại Đại hội

1. Thẻ biểu quyết
 - a) Thẻ biểu quyết (gọi tắt là Thẻ) do Công ty phát ra cho cổ đông tại Đại hội có màu vàng và được đóng dấu của Công ty tại góc trên bên trái. Mỗi cổ đông được cấp 01 Thẻ; trên Thẻ ghi rõ họ tên cổ đông, địa chỉ cổ đông, tổng số lượng cổ phần (tương đương tổng số quyền biểu quyết) của cổ đông đó (bao gồm cả số lượng cổ phần được ủy quyền đại diện).
 - b) Thẻ biểu quyết không hợp lệ là Thẻ không phải do Công ty phát hành hoặc bị gạch, tẩy xóa, sửa chữa, ghi thêm nội dung biểu quyết.
2. Nguyên tắc biểu quyết: Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây:
 - a) Biểu quyết trực tiếp tại Đại hội bằng cách giơ Thẻ biểu quyết.
 - b) Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp.
 - c) Gửi thư, fax, thư điện tử đến Đoàn Chủ tịch trước khi Đại hội biểu quyết thông qua đối với một trong các nội dung của chương trình Đại hội hoặc thông qua Nghị quyết Đại hội.
3. Đối với từng nội dung cần biểu quyết, Chủ tọa sẽ hỏi ý kiến của đại biểu theo trình tự: tán thành, không tán thành, không có ý kiến. Với từng nội dung xin ý kiến biểu quyết, đại biểu chỉ được giơ Thẻ một lần.
4. Khi biểu quyết từng nội dung được Đại hội đưa ra, đại biểu biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết lên cao. Việc xác định kết quả biểu quyết được

tiến hành bằng cách kiểm đếm số biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến.

5. Riêng đối với nội dung biểu quyết thông qua Nghị quyết tại Đại hội, số Thẻ tán thành được kiểm đếm trước, số Thẻ không tán thành kiểm đếm sau.

6. Nội dung căn biểu quyết được thông qua khi bằng hoặc lớn hơn tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

7. Trường hợp vì lý do cá nhân phải rời khỏi cuộc họp tại một thời điểm hoặc cho đến khi kết thúc Đại hội thì cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có trách nhiệm liên hệ với Ban kiểm phiếu về việc vắng mặt/vắng mặt tạm thời và biểu quyết.

Điều 11. Các quy định khác liên quan đến việc tổ chức, điều hành của Đại hội, quyền và nghĩa vụ của đại biểu chưa nêu tại Quy chế này sẽ được thực hiện theo Điều lệ của Công ty và quy định của pháp luật.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này gồm 04 Chương, 12 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Đại biểu và những người tham dự họp Đại hội có trách nhiệm thực hiện nghiêm chỉnh các quy định tại Quy chế này, nếu vi phạm thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xem xét xử lý theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Lê Hữu Hà



Bỉm Sơn, ngày 26 tháng 4 năm 2024

CÁC NỘI DUNG BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn.
Đoàn chủ tịch xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông về các nội dung sẽ biểu quyết tại cuộc họp Đại hội cổ đông ngày 26/4/2024 cụ thể như sau:

Nội dung 1	Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2023 và kế hoạch năm 2024
Nội dung 2	Báo cáo đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT
Nội dung 3	Báo cáo kết quả hoạt động SXKD 2023 và kế hoạch SXKD 2024
Nội dung 4	Báo cáo hoạt động của BKS năm 2023 và kế hoạch hoạt động 2024
Nội dung 5	Thông qua đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024
Nội dung 6	Thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán
Nội dung 7	Thông qua phương án phân phối lợi nhuận của năm 2023
Nội dung 8	Thông qua thực hiện chi trả thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Công ty, tiền lương của Tổng giám đốc và người quản lý khác năm 2023, KH chi trả năm 2024
Nội dung 9	Thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh và Quyết định sửa đổi Điều lệ Công ty.
Nội dung 10	Miễn nhiệm thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021-2026.

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua./.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Hữu Hà

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG BỈM SƠN

Vào hồi 8 giờ 45 phút ngày 26 tháng 4 năm 2024, tại Hội trường Nhà khách 7 tầng, Công ty CP Xi măng Bỉm Sơn, Phường Đông Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông chúng tôi gồm có:

1. Ông Nguyễn Văn Phúc	Trưởng Phòng Tổ chức	Trưởng Ban
2. Ông Nguyễn Trung Thực	TP Công nghệ TT	Phó Ban
3. Ông Đỗ Xuân Thuý	PP Tổ chức	Thành viên
4. Ông Nguyễn Duy Hùng	PP KHCL	Thành viên
5. Ông Chu Thế Tuấn	NV Phòng Tổ chức	Thành viên

Đã tiến hành kiểm tra tư cách các cổ đông tới tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn.

Kết quả cụ thể như sau: 100% đại biểu dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đều là cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền của cổ đông của Công ty theo danh sách chốt cổ đông ngày 20 tháng 3 năm 2024.

- Tổng số cổ đông của Công ty là **9.733** cổ đông, nắm giữ **123.209.812** cổ phần có quyền biểu quyết.
- Tổng số Cổ đông tham dự và cổ đông uỷ quyền tham dự đại hội là 385 Cổ đông, đại diện cho 91.255.475 cổ phần, chiếm 74 % trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và Điều lệ Tổ chức Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn với thành phần tham dự như trên là hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành Đại hội;

Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông được lập vào hồi 8 giờ 45 phút ngày 26/4/2024 và đã được báo cáo công khai trước Đại hội.

TM. BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG



Bỉm Sơn, ngày 26 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn.

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty xin báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2023, phương hướng nhiệm vụ năm 2024, như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Môi trường kinh tế

Năm 2023 tình hình thế giới gặp nhiều khó khăn, thách thức: Chính sách tiền tệ thắt chặt, nợ công thế giới đã tăng lên mức kỷ lục; xung đột quân sự giữa Nga và Ukraine vẫn tiếp diễn, xung đột giữa Israel và Hamas tại Trung Đông ngày càng phức tạp; bất ổn địa chính trị, an ninh lương thực, thiên tai, biến đổi khí hậu... ngày càng gia tăng.

Trong nước tăng trưởng kinh tế GDP năm 2023 đạt 5,05% thấp hơn với chỉ tiêu 6,0-6,5%. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tăng 3,25% so với năm 2022.

2. Tình hình ngành Xi măng

Thị trường xi măng trong nước tiếp tục cạnh tranh quyết liệt do cung vượt cao so với cầu; Tổng cung xi măng nội địa khoảng 117,8 triệu tấn trong khi tổng cầu chỉ khoảng 56 triệu tấn, đồng nghĩa với tổng cung gần gấp đôi nhu cầu. Xu hướng tiêu dùng tiếp tục dịch chuyển từ xi măng bao sang xi măng rời.

Việc xuất khẩu xi măng, clinker gặp nhiều khó khăn tại các thị trường xuất khẩu chính: Philippines áp thuế chống bán phá giá với xi măng Việt Nam để bảo hộ sản xuất trong nước, thị trường Trung Quốc ngưng nhập khẩu, các thị trường lớn khác đều suy giảm nhu cầu nhập khẩu. Do cạnh tranh nên giá xuất khẩu cũng giảm sâu.

Diễn biến thị trường nêu trên khiến các Công ty xi măng trong nước tồn kho tăng cao, phải giảm năng suất hoặc dừng lò nung để hạn chế clinker ra bãi, áp lực dòng tiền để trả nợ và duy trì hoạt động sản xuất, làm giảm hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Giá than, điện tăng, giá các nguyên, nhiên vật liệu đầu vào khác cho sản xuất xi măng duy trì ở mức cao đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp sản xuất xi măng nói chung và của Xi măng Bỉm Sơn nói riêng.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐTN NĂM 2023

Trước bối cảnh có nhiều diễn biến phức tạp của nền kinh tế thế giới, trong nước và các khó khăn của ngành xi măng Việt Nam, Hội đồng quản trị Công ty đã

phân tích, đánh giá những cơ hội, thách thức, trên cơ sở đó đề ra nhiều định hướng và biện pháp, giải pháp trong lãnh đạo, quản lý và điều hành để phân đầu thực hiện kế hoạch Đại hội cổ đông năm 2023 đã giao. Cụ thể kết quả năm 2023 như sau:

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	ĐTV	Thực hiện Năm 2023	Nghị quyết Đại hội cổ đông 2023	KH 2023 Vicem thỏa thuận	Năm 2022	% So sánh với		
						NQ	Cùng kỳ	KH Vicem
I. SẢN XUẤT								
1. Clinker	Tấn	1.726.134	2.818.530	2.183.656	3.112.352	61%	55%	79%
2. Xi măng (bao gồm cả gia công)	"	2.796.080	3.866.000	3.101.533	3.571.504	72%	78%	90%
II. TIÊU THỤ								
1. Xi măng	"	2.830.962	3.866.000	3.128.704	3.545.312	73%	80%	90%
2. Clinker	"	248.568	680.000	386.465	702.107	37%	35%	64%
III. TÀI CHÍNH								
1. Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	3.083,05	4.631,85	3.527,70	4.223,82	67%	73%	87%
2. Lợi nhuận T. thuế	"	-205,140	50,56	-52,56	115,71			
3. Lợi nhuận S. thuế	"	-205,145	40,45	-52,56	91,79			
4. LN sau thuế/ VCSH	%	-10,47	2,06	-2,68	4,69			
5. Nộp NSNN	Tỷ đồng	115,27	139,84	96,26	109,33	82%	105%	120%
6. Tỷ lệ cổ tức	%	0	≥ 3,00		5,00	0	0	

Tuy nhiên, Công ty đã nỗ lực để thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách, đảm bảo thu nhập để ổn định đời sống và công ăn, việc làm cho người lao động.

2. Về công tác đầu tư phát triển

2.1. Dự án tận dụng nhiệt thừa để phát điện

- Hiện Ban QLDA Công ty đã hoàn thành thủ tục và phê duyệt KHLCNT làm cơ sở để triển khai các công việc tiếp theo của dự án. Bên cạnh đó đang nghiên cứu, xem xét lập và hoàn thiện HSMT gói thầu số 1 “Cung cấp thiết kế, thiết bị và dịch vụ kỹ thuật cho dự án”.

- Đang phối hợp đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án.

2.2. Dự án kho nguyên liệu mới

Năm 2023 Công ty đã quyết toán, kiểm toán và thanh lý hợp đồng được 11/14 gói thầu. Hiện đang phối hợp với các nhà thầu thực hiện quyết toán các gói thầu 3,4 và 7 của dự án và làm cơ sở quyết toán dự án hoàn thành.

2.3. Dự án mở sét Tam Diên mở rộng giai đoạn 2

- Trong năm 2023 Công ty đã phối hợp chặt chẽ với các Sở ban ngành và đơn vị tư vấn có liên quan hoàn thành thủ tục trích đo mở sét Tam Diên giai đoạn 2.

- Hiện đang bám sát Sở ban ngành và địa phương trong việc triển khai các công việc liên quan đến công tác bồi thường giải phóng mặt bằng.

3. Công tác giám sát hoạt động Tổng giám đốc và Ban điều hành

Hội đồng quản trị đã thực hiện quyền giám sát đối với Tổng giám đốc và Ban điều hành Công ty thông qua việc thực hiện chế độ báo cáo thường kỳ kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao theo Nghị quyết các cuộc họp.

Năm 2023, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý Công ty đã thực hiện trách nhiệm, quyền hạn theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật; Ban điều hành đã có những giải pháp linh hoạt, kịp thời để khắc phục khó khăn, phấn đấu thực hiện tốt các mục tiêu đề ra.

4. Đánh giá kết quả hoạt động của các Thành viên HĐQT

Năm 2023, các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị, cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, phát huy vai trò, trách nhiệm của các thành viên HĐQT, vì lợi ích của các cổ đông và sự phát triển bền vững của Công ty.

Bên cạnh việc thực hiện và hoàn thành các trách nhiệm chung đối với các hoạt động của HĐQT, các thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao theo phân công nhiệm vụ của các thành viên HĐQT, cụ thể:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị đã hoàn thành tốt nhiệm vụ của Chủ tịch HĐQT theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và các Quy chế Công ty: Lập chương trình, kế hoạch công tác năm, phân công nhiệm vụ giữa các thành viên HĐQT; chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ họp HĐQT, triệu tập và chủ trì cuộc họp HĐQT, lấy ý kiến bằng văn bản, tổ chức việc thông qua các Nghị quyết, quyết định của HĐQT.

- Các Thành viên Hội đồng quản trị được giao phụ trách các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã chỉ đạo hoàn thành tốt nhiệm vụ, lĩnh vực được phân công, góp phần hoàn thành nhiệm vụ năm 2023 của Công ty.

- HĐQT Công ty có 02 thành viên độc lập HĐQT. Các thành viên độc lập HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT, lấy ý kiến bằng văn bản của HĐQT năm 2023 và có những ý kiến đóng góp quan trọng, góp phần vào kết quả hoạt động chung của HĐQT và của Công ty năm 2023.

5. Đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT

Hội đồng quản trị đã bám sát Điều lệ Công ty, tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023, thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được Điều lệ Công ty và pháp luật quy định.

Các thành viên Hội đồng quản trị Công ty luôn chấp hành nghiêm các chủ trương, đường lối chính sách của đảng, pháp luật của Nhà nước; các chỉ đạo, điều hành của HĐQT được thực hiện theo đúng Điều lệ hoạt động của Vicem Bút Sơn, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật. Công ty đã đạt được những kết quả đáng khích lệ trong giai đoạn khó khăn hiện nay, duy trì ổn định việc làm, thu nhập cho người lao động.

Với quyền hạn, nghĩa vụ được giao theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty; căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên và tình hình thực tế, trong năm 2023 Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, đã tổ chức đầy đủ 04 phiên họp định kỳ và 35 phiên họp khác, đã ban hành 49 Nghị quyết, quyết định quan trọng, kịp thời phục vụ công tác quản trị, định hướng và chỉ đạo công tác sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng và các lĩnh vực khác.

6. Về các giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan

Trong năm 2023, Công ty đã ký một số hợp đồng liên quan đến Người quản lý doanh nghiệp như hợp đồng gia công xi măng với Công ty TNHH MTV Vicem Tam Điệp, Công ty cổ phần xi măng Miền Trung, hợp đồng mua bán vỏ bao với Công ty cổ phần bao bì Vicem Bỉm Sơn và một số giao dịch khác để phục vụ cho sản xuất kinh doanh... Tất cả các giao dịch đều công khai, minh bạch thông tin và chủ động báo cáo Ban Kiểm soát (có phụ lục báo cáo kèm theo).

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

Năm 2024 nhận định tình hình kinh tế tiếp tục khó khăn. Với những khó khăn và thách thức phía trước nhằm phát huy những kết quả đã đạt được, khắc phục những tồn tại, Hội đồng quản trị công ty đặt ra một số mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2024 như sau:

1. Các chỉ tiêu chính

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	So sánh với thực hiện 2023
1	Sản lượng sản xuất sản phẩm chính				
1.1	Clinker	Tấn	1.726.134	2.331.424	135,07%
1.2	Xi măng (bao gồm gia công)	Tấn	2.796.080	2.965.000	106,04%
-	Xi măng tự sản xuất	Tấn		2.580.000	
-	Đặt gia công tại VICEM Tam Điệp	Tấn		385.000	
2	Sản lượng tiêu thụ sản phẩm chính	Tấn	3.079.530	3.300.000	107,16%
2.1	Clinker	Tấn	248.568	335.000	134,77%
2.2	Xi măng (bao gồm gia công)	Tấn	2.830.962	2.965.000	104,74%
3	Tổng doanh thu	Triệu đồng	3.083.053,333	3.095.509	100,40%
4	Lợi nhuận trước thuế chưa tính CLTG	Triệu đồng	-205.139,760	-158.850	
5	Lợi nhuận sau thuế chưa tính CLTG	Triệu đồng	-205.144,876	-158.850	
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu	%	-10,47	-8,10	
7	Nộp ngân sách	Triệu đồng	115.274,451	122.522	106,29%
8	Tỷ lệ trả cổ tức	%	0	0	

2. Một số nhiệm vụ trọng tâm

- Chỉ đạo thực hiện tốt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh 2024 do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; bảo toàn và phát triển vốn; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước; đảm bảo quyền lợi của cổ đông; ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động.

2.1. Về hoạt động sản xuất

- Tiếp tục bám sát tình hình thực tế, phối hợp chặt chẽ giữa sản xuất, tiêu thụ và quản lý tồn kho để rà soát, xây dựng các kịch bản, linh hoạt lựa chọn các phương án chạy lò hiệu quả nhất tương ứng với cơ cấu, chủng loại than sử dụng, tối ưu vận hành, tồn kho để hạn chế tới mức thấp nhất phải đổ clinker ra bãi. Trường hợp phải đổ clinker ra bãi phải khẩn trương xử lý lượng clinker tồn bãi, đồng thời có phương án bảo quản nhằm hạn chế suy giảm chất lượng.

- Tăng cường công tác kiểm tra, tuân thủ các quy trình, quy định về vận hành, sửa chữa; kiểm soát tốt tình trạng hoạt động của thiết bị, hạn chế sự cố đột xuất đảm bảo thiết bị hoạt động an toàn, ổn định và hiệu quả.

- Triệt để tiết giảm các chi phí; Rà soát, đánh giá hiệu quả việc sử dụng chất trợ nghiền trong bối cảnh dư clinker hiện nay. Báo cáo HĐQT số liệu cụ thể về hiệu quả của việc sử dụng chất trợ nghiền thay thế clinker.

- Bám sát diễn biến thị trường để tối ưu hóa công tác mua sắm, tồn kho, chuẩn bị đầy đủ, sẵn sàng, chủ động vật tư, nguyên, nhiên vật liệu phục vụ công tác sản xuất.

- Quản lý chặt chẽ công tác khai thác mỏ đảm bảo ổn định sản xuất, hiệu quả và tuân thủ các quy định của pháp luật.

2.2. Về hoạt động tiêu thụ

- Linh hoạt các chính sách nhằm gia tăng sản lượng, thị phần, độ phủ.

- Tiếp tục đẩy mạnh tiêu thụ các sản phẩm mới như New elephant, C91 vào phân khúc các công trình, khu vực sản lượng VICEM thấp để tăng sản lượng tiêu thụ nội địa.

- Bám sát các công trình trọng điểm và có phương án cụ thể để đẩy mạnh tiêu thụ xi măng rời.

- Tích cực tìm kiếm, giao dịch với các khách hàng để xuất khẩu trực tiếp, các đơn hàng xuất khẩu xi măng, clinker nhằm giảm áp lực cho thị trường nội địa, hàng tồn kho của Công ty.

- Xây dựng và ban hành các cơ chế, chính sách, chương trình marketing phù hợp thị trường, nâng cao hiệu quả trong công tác bán hàng; tuân thủ các quy định của Công ty và của VICEM.

- Tiếp tục rà soát lại hệ thống phân phối tại các địa bàn để ban hành chính sách kịp thời, đúng đối tượng, đúng địa bàn, tránh lãng phí nguồn lực không cần thiết. Tuyệt đối không tiêu thụ sản phẩm với giá thu về (chưa bao gồm thuế GTGT) thấp hơn chi phí biến đổi trong giá thành toàn bộ.

- Thực hiện nghiêm kỷ cương trong công tác phối hợp thị trường theo quy định của VICEM về địa bàn và giá bán.

3. Về công tác đầu tư

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện đầu tư dự án tận dụng nhiệt thừa để phát điện; Dự án mỏ sét Tam Diên mở rộng giai đoạn 2.

- Thực hiện các thủ tục quyết toán dự án kho nguyên liệu mới và các dự án khác thuộc thẩm quyền HĐQT theo quy định.

- Tích cực bám sát các cơ quan Bộ, ngành, địa phương để đẩy nhanh tiến độ khắc phục các tồn tại và trình tự hồ sơ, thủ tục liên quan đến công tác quản lý, khai thác mỏ đảm bảo hoạt động sản xuất ổn định hiện tại và lâu dài; Trong quá trình thực hiện phải tuyệt đối tuân thủ các quy định của pháp luật.

4. Về công tác tổ chức và cán bộ

- Triển khai rà soát, sắp xếp lại lực lượng lao động đảm bảo tinh gọn, hiệu quả phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị.

- Cập nhật các quy định của VICEM và các quy định pháp luật hiện hành để rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm nội bộ của Công ty kịp thời, theo quy định.

5. Về một số công tác khác

- Tiếp tục phối hợp với các cấp chính quyền địa phương thực hiện công tác dân vận để ổn định hoạt động sản xuất, tiêu thụ theo kế hoạch tại nhà máy trong thời gian chờ kế hoạch tái định cư; đồng thời thực hiện tốt công tác quản lý, duy tu, bảo dưỡng máy móc thiết bị để sẵn sàng, tiến tới hoạt động ổn định, có hiệu quả.

- Dự án Trung tâm điều hành Vicem Bim Sơn: Thực hiện theo quy định của Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 và Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ về việc báo cáo kê khai và đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất, Công ty đã phối hợp với Tổng công ty Xi măng Việt Nam báo cáo Bộ Xây dựng phương án và sẽ triển khai thực hiện khi có chỉ đạo cụ thể.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị Công ty sẽ tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, tập trung sức mạnh, trí tuệ và tinh thần đoàn kết để thực hiện tốt nhiệm vụ công tác năm 2024, vì mục tiêu phát triển chung của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận :

- ĐHĐCĐ;
- VICEM (để b/c)
- Lưu : Thư ký



TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Hữu Hà

PHỤ LỤC ĐÍNH KÈM BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

STT	Công ty có lợi ích liên quan	Nội dung HD	Số Hợp đồng	Giá trị chưa VAT
1	Công ty TNHH MTV Xi măng VICEM Hoàng Thạch	Mua gạch vật liệu chịu lửa kiềm tính	115-2023/XMBS-VT	4.744.445.730
2			14.02.2024/TT-VT	2.015.672.760
3	Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Hải Vân	Mua clinke	55a-2023/XMBS-VT	24.049.085.954
4		Bán Clinker	179/HĐMB/XMBS-XNTT-2023	13.035.672.730
5	Công ty CP Xi măng Hạ Long		130-2023/HALONG-BS	12.402.853.427
6	Công ty CP Vicem Thạch cao xi măng	Mua thạch cao xi măng	20-2024/XMBS-VT	609.898.800
7		Bán xi măng	177/XMBS-XNTT/2023; 36T/XMBS-XNTT/2024	26.314.417.504
8			131-2023/XMBS-VT	82.814.902.837
9			197-2023/XMBS-VT	4.645.233.890
10			04A-2024/XMBS-VT	3.340.563.600
11	Công Ty Cổ phần Vicem Bao Bì Bim Sơn	Mua vỏ bao xi măng	14-2024/XMBS-VT	19.521.174.050
12			17-2024/XMBS-VT	2.536.461.100
13			31/2024/XMBS-VT	3.238.274.700
14			38-2024/XMBS-VT	4.621.107.200
20			01/XMTĐ-BIMSON-2023	345.565.401.371
21			01/XMTĐ-BIMSON/2024	70.260.924.577
22	C ty TNHH MTV xi măng Vicem Tam Điệp	Gia công xi măng	16-2024/XMBS-VT	1.038.700.000
23	Công ty CP VICEM VLXD Đà Nẵng	Mua vỏ bao xi măng	39T/XMBS-XNTT/2023; 01/XMTĐ-BIMSON/2024	4.594.850.177
24		Bán xi măng	50T /XMBS-XNTT/2023	10.700.557.000
25	Công ty cổ phần xi măng Miền Trung	Gia công xi măng	55T.25.1.2024	3.632.362.200
26		Phí tư vấn	1330/VICEM-HĐKT; 1331/VICEM-HĐKT	11.181.865.894
27		Lãi vay	PL1376/VICEM-TCKT; PL 1867/VICEM-TCKT	6.539.465.754
28		Phí tư vấn	1330/VICEM-HĐKT; 1331/VICEM-HĐKT	3.705.069.914
29	Tổng Công ty Xi Măng Việt Nam	Lãi vay	PL 151/VICEM-TCKT	1.077.041.096
30		Thuế xe	2385/HĐ-VICEM	261.111.111
31		Phí ủy thác xuất khẩu	01/UTXK/VICEM - BIM SON/2023	95.260.032
32		Ủy thác xuất khẩu	01/UTXK/VICEM - BIM SON/2023	17.415.704.186

Bỉm sơn, ngày 26 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023
KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2024

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN SXKD NĂM 2023

1. Môi trường kinh doanh

a) Kinh tế

- Tình hình thế giới gặp nhiều khó khăn, thách thức: Chính sách tiền tệ thắt chặt, nợ công thế giới đã tăng lên mức kỷ lục; xung đột quân sự giữa Nga và Ukraine vẫn tiếp diễn, xung đột giữa Israel và Hamas tại Trung Đông ngày càng phức tạp; bất ổn địa chính trị, an ninh lương thực, thiên tai, biến đổi khí hậu... ngày càng gia tăng.

- Trong nước, Kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát, giải ngân vốn đầu tư tăng cao so với năm 2022, xuất khẩu phục hồi trở lại, tăng trưởng kinh tế GDP năm 2023 đạt 5,05% thấp hơn với chỉ tiêu 6,0-6,5%. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tăng 3,25%. Chính phủ tăng cường thực hiện các giải pháp phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội: giảm mặt bằng lãi suất cho vay, ổn định thị trường ngoại hối; thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công; triển khai các gói tín dụng hỗ trợ các ngành, lĩnh vực; miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, tiền sử dụng đất... để hỗ trợ doanh nghiệp; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của thị trường trái phiếu doanh nghiệp, bất động sản...

b) Ngành xi măng

- Nguồn cung xi măng tiếp tục vượt xa so với nhu cầu (trong năm 2023, nguồn cung xi măng khoảng 117,8 triệu tấn, trong khi nhu cầu tiêu thụ xi măng trong nước dự báo chỉ từ 56,0 – 56,5 triệu tấn) dẫn tới cạnh tranh ngày càng khốc liệt.

- Tổng sản phẩm xi măng, clinker toàn xã hội giảm 12,5% so cùng kỳ. Trong đó xi măng tiêu thụ nội địa giảm 17,2%, xi măng xuất khẩu tăng 23,2%, clinker xuất khẩu giảm 30,2% so với cùng kỳ.

- Tình trạng khan hiếm, tăng giá vật liệu xây dựng (cát, đá, sỏi) ảnh hưởng đến tiến độ xây dựng tại nhiều khu vực. Giá nguyên, nhiên vật liệu đầu vào cho sản xuất xi măng tiếp tục duy trì ở mức cao, giá điện điều chỉnh tăng 2 lần từ đầu năm 2023 (lần 1 điều chỉnh tăng 3,0%; lần 2 điều chỉnh tăng 4,5%).

- Tiêu thụ sụt giảm làm các Công ty xi măng tồn kho tăng cao, phải giảm năng suất hoặc dừng lò nung để hạn chế clinker ra bãi, áp lực dòng tiền để trả nợ và duy trì hoạt động sản xuất, làm giảm hiệu quả sản xuất kinh doanh. Trước áp lực đó phải linh hoạt điều chỉnh chính sách bán hàng và giảm giá bán để cạnh tranh, hạn chế suy giảm sản lượng tiêu thụ và giữ vững thị phần.

- Giá xuất khẩu xi măng, clinker giảm sâu so với thời điểm cuối năm 2022 (xi măng giảm 5-6 USD/tấn, clinker giảm 9-10 USD/tấn); thuế xuất khẩu tăng từ 5%-10% kể từ ngày 01/01/2023, nhiều đơn vị của VICEM không thể xuất khẩu sản phẩm do giá thu về không bù đắp được biến phí.

- Trung Quốc giảm mạnh nhập khẩu xi măng và clinker do bất động sản suy yếu, giá xi măng nội địa thấp, Philippines chính thức áp mức thuế chống bán phá giá đối với xi măng nhập khẩu từ Việt Nam; Bangladesh chuyển hướng nhập khẩu clinker của Thái Lan, Pakistan, Indonesia và UAE với giá bán cạnh tranh, thuận lợi hơn về logistics.

- Sự chuyển dịch sử dụng xi măng bao sang xi măng rời, bê tông thương phẩm ngày càng gia tăng làm giảm lợi thế về giá trị thương hiệu, dẫn đến giảm hiệu quả sản xuất kinh doanh.

2. Kết quả SXKD năm 2023

Chỉ tiêu	ĐTV	Thực hiện Năm 2023	Nghị quyết Đại hội cổ đông 2023	KH 2023 Vicem thỏa thuận	Năm 2022	% So sánh với		
						NQ	Cùng kỳ	KH Vicem
I. SẢN XUẤT								
1. Clinker	Tấn	1.726.134	2.818.530	2.183.656	3.112.352	61%	55%	79%
2. Xi măng (bao gồm cả gia công)	"	2.796.080	3.866.000	3.101.533	3.571.504	72%	78%	90%
II. TIÊU THỤ								
1. Xi măng	"	2.830.962	3.866.000	3.128.704	3.545.312	73%	80%	90%
2. Clinker	"	248.568	680.000	386.465	702.107	37%	35%	64%
III. TÀI CHÍNH								
1. Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	3.083,05	4.631,85	3.527,70	4.223,82	67%	73%	87%
2. Lợi nhuận T. thuế	"	-205,140	50,56	-52,56	115,71			
3. Lợi nhuận S. thuế	"	-205,145	40,45	-52,56	91,79			
4. LN sau thuế/ VCSH	%	-10,47	2,06	-2,68	4,69			
5. Nộp NSNN	Tỷ đồng	115,27	139,84	96,26	109,33	82%	105%	120%
6. Tỷ lệ cổ tức	%	0	≥ 3,00		5,00	0	0	

3. Tổ chức và nguồn nhân lực

- Lao động có mặt đến thời điểm 31/12/2023 là 1.192 người (nam là 977 người và nữ là 215 người). Trong kỳ giảm 71 người (trong đó: 12 người chấm dứt hợp đồng, 58 người nghỉ hưu, 01 người chuyển công tác). Độ tuổi bình quân hết năm 2023 người lao động của Công ty là 44,97 tuổi.

- Quỹ lương thực hiện năm 2023 của Công ty là: 277,27 tỷ đồng.

- Thực hiện chi trả ăn ca 9,657 tỷ đồng và bồi dưỡng độc hại là 4,467 tỷ đồng.

- Về chế độ bảo hiểm: 100% người lao động được đóng BHXH, BHYT, trang bị BHLĐ, được hưởng các chế độ phúc lợi, thi đua khen thưởng theo quy chế, chính sách của Công ty. Khi chấm dứt hợp đồng hoặc nghỉ chế độ người lao động đều được hỗ trợ theo quy định; Chăm lo đời sống và đảm bảo quyền lợi cho người lao động. (Năm 2023 thực hiện số tiền trợ cấp chấm dứt hợp đồng lao động 513 triệu đồng; Công tác phụng dưỡng 06 mẹ Việt Nam Anh hùng, 10 mẹ là thân nhân liệt sỹ với tổng số tiền chi cho công tác phụng dưỡng là 148 triệu đồng. Giải quyết chế độ ốm đau 268,37 triệu đồng và thai sản là 138,56 triệu đồng).

- Công tác đào tạo: tiếp tục ưu tiên tập trung vào công tác đào tạo nội bộ, nâng cao tay nghề cho đội ngũ công nhân kỹ thuật đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của các đơn vị

và bố trí lao động khi thiếu hụt. Kinh phí đào tạo năm 2023 là 679,115 triệu đồng.

- Trong năm 2023 đã thực hiện rà soát, sửa đổi và ban hành 12 Quy định nội bộ nhằm đáp ứng được yêu cầu hiện nay.

4. Công nghệ thông tin

- Hoàn thành tối ưu hóa cấu hình hệ thống máy chủ ERP. Hoàn thành nâng cấp hệ thống ERP lên phiên bản mới và bổ sung một số tính năng của hệ thống sau khi nâng cấp.

- Hoàn thành nâng cấp lên phiên bản mới phần mềm quản lý chi phí sửa chữa sau khi nâng cấp hệ thống ERP.

- Xây dựng thêm một số chức năng quản lý hệ thống quản lý nhân sự tiền lương HRM như quản lý thi đua, thông tin đảng viên và đoàn viên Công đoàn. Tính toán và thu công đoàn phí qua tài khoản ngân hàng.

5. Công tác an toàn & môi trường

- Đã tổ chức đánh giá nội bộ ISO và phối hợp với Quacert đánh giá giám sát định kỳ năm 2023. Đảm bảo hệ thống ISO được duy trì và cải tiến liên tục.

- Hoàn thiện thủ tục liên quan và triển khai thực hiện việc đóng cửa một phần mỏ sét Cổ Đàm theo QĐ số 3554/QĐ-BTNMT, ngày 19/12/2022.

- Xử lý các vấn đề về môi trường; Thực hiện trồng mới 523,5 m² cây xanh; Triển khai công tác phòng chống lụt bão đảm bảo an toàn mùa mưa bão; Thực hiện đo kiểm môi trường phóng xạ và kiểm định thiết bị yêu cầu nghiêm ngặt về ATLĐ năm 2023.

6. Đầu tư xây dựng

Trong năm 2023 giá trị thực hiện về khối lượng đạt là 380 triệu đồng, bằng 14% kế hoạch năm. Thanh toán đạt là 92,202 tỷ đồng, bằng 175 % kế hoạch năm.

❖ Dự án tận dụng nhiệt thừa để phát điện

- Năm 2023 giá trị thực hiện 0 đồng và thanh toán là 105 triệu đồng bằng 47,5% KH. Lũy kế thực hiện từ đầu dự án năm 2023 là 3.194 triệu đồng và thanh toán là 1.714 triệu đồng.

- Hiện đang hoàn thiện HSMT gói thầu số 1 “Cung cấp thiết kế, thiết bị và dịch vụ kỹ thuật cho dự án”.

❖ Dự án kho nguyên liệu mới

- Giá trị thanh toán năm 2023 là 91,89 tỷ đồng bằng 177,4% kế hoạch năm; lũy kế thanh toán năm 2023 là 327,00 tỷ đồng;

- Hiện nay, Công ty đã quyết toán, kiểm toán và thanh lý hợp đồng được 11/14 gói thầu. Hiện đang phối hợp với các nhà thầu thực hiện quyết toán các gói thầu 3, 4 và 7 của dự án và làm cơ sở quyết toán dự án hoàn thành.

❖ Dự án mỏ sét Tam Diên mở rộng giai đoạn 2

- Giá trị khối lượng thực hiện của năm 2023 là 380 triệu đồng bằng 126,8% kế hoạch năm, lũy kế thực hiện từ đầu dự án là 480 triệu đồng.

- Giá trị thanh toán năm 2023 là 203 triệu đồng, bằng 67,67% kế hoạch năm; lũy kế thực hiện từ đầu dự án đến hết tháng 09/2023 là 203 triệu đồng.

- Trong năm 2023 Công ty đã phối hợp chặt chẽ với các Sở ban ngành và đơn vị tư vấn có liên quan hoàn thành thủ tục trích đo mỏ sét Tam Diên giai đoạn 2.

- Hiện đang bám sát Sở ban ngành và địa phương trong việc triển khai các công việc liên quan đến công tác bồi thường GPMB.

II. MỤC TIÊU, KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

Môi trường kinh tế

Chính phủ vẫn đang nỗ lực kiểm soát lạm phát và thúc đẩy triển khai các gói kích thích nền kinh tế và đẩy mạnh giải ngân đầu tư công, xuất khẩu, tiêu dùng... Quốc hội đã thông qua mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2024 từ 6,0 - 6,5%; GDP bình quân đầu người đạt khoảng 4.700 - 4.730 USD; tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng CPI bình quân 4,0 - 4,5%.

Xu hướng ngành xi măng

- Nguồn cung xi măng tiếp tục vượt xa so với nhu cầu (trong năm 2024 tiếp tục có một số dây chuyền sản xuất xi măng mới đi vào hoạt động như: Xi măng Vissai Đại Dương 2, Xi măng Xuân Sơn đưa nguồn cung xi măng tăng lên mức khoảng 122,5 triệu tấn; trong khi nhu cầu tiêu thụ xi măng trong nước dự báo khoảng 59,2 triệu tấn, tăng khoảng 5% so với năm 2023), dẫn tới cạnh tranh ngày càng khốc liệt, nhiều Công ty tiếp tục thực hiện giảm năng suất hoặc dừng lò nung.

- Dự báo sản lượng xuất khẩu xi măng của Việt Nam năm 2024 khó có khả năng tăng trưởng so với năm 2023 (khoảng 20,5 triệu tấn, tăng 1,5% so với năm 2023), do cạnh tranh nguồn xuất từ Trung Quốc, Thổ Nhĩ Kỳ và một số nước khác trong khu vực.

- Dự báo ngành xi măng hết sức khó khăn khi nguồn cung tiếp tục duy trì ở mức cao, giá nguyên nhiên vật liệu vẫn duy trì ở mức cao.

- Nhu cầu sử dụng xi măng bao đang dần thấp hơn xi măng rời, tiếp tục làm giảm lợi thế về thương hiệu xi măng VICEM BỈM SƠN, dẫn đến ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả sản xuất kinh doanh.

1. Các chỉ tiêu SXKD chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024
1. Sản xuất clinker:	Tấn	2.331.424
2. Tổng sản phẩm tiêu thụ	"	3.300.000
- Xi măng	"	2.965.000
- Clinker	"	335.000
3. Tổng doanh thu	Tỷ đồng	3.095,51
4. Lợi nhuận trước thuế	"	-158,85
5. Lợi nhuận sau thuế	"	-158,85
6. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ VCSH	%	-8,10
6. Nộp NSNN	Tỷ đồng	122,52
7. Tỷ lệ cổ tức	%	0,00

2. Mục tiêu hành động

2.1. Sản xuất

- Đẩy nhanh việc thực hiện xin cấp giấy phép khai thác mỏ đá vôi Yên Duyệt mở

rộng; Hoàn thiện thủ tục thuê đất mỏ sét Tam Diên mở rộng giai đoạn 2 nhằm đảm bảo nguồn nguyên liệu lâu dài.

- Kiểm soát chất lượng nguyên, nhiên liệu đầu vào để lò hoạt động ổn định và đảm bảo chất lượng clinker, ổn định chất lượng đầu ra, đáp ứng được yêu cầu của khách hàng.

- Tùu điều kiện tiêu thụ sản phẩm để huy động phương án chạy lò hợp lý để vừa đảm bảo clinker cho sản xuất và hạn chế clinker đổ bãi.

- Tìm kiếm và triển khai đồng bộ các biện pháp để giảm tiêu hao trong sản xuất. Đặc biệt là tiêu hao than (tìm kiếm các nguồn than khác nhau có chi phí thấp để sử dụng như than nhập khẩu).

- Thực hiện sửa chữa, khắc phục một số thiết bị chính theo kế hoạch như: Động cơ thủy lực tiếp liệu 22-02 đang rò dầu; Xích cào sét 21.05 mòn; Nhiệt độ bạc trực đầu vào hộp giảm tốc NXM1 tăng cao; Thăm khám HGT máy nghiền 45-13; 46-13; Vết nứt vỏ lò 2, tăng gân cứng ống gió 3 lò 2; lọc bụi điện 36.20; 37.20 mòn và hỏng cực; Gói đỡ con lăn bộ 2 lò 3 xuất hiện mặt; ghi máy lạnh 3; băng gầu 38.1.03 mòn bạc, xích...

- Nâng cao chất lượng công tác sửa chữa, hạn chế tối đa các sự cố gây dừng vật sau sửa chữa. Đánh giá các nguyên nhân sự cố, rút kinh nghiệm để thực hiện sửa chữa phòng ngừa tốt hơn.

- Kiểm soát chặt chẽ chi phí biến đổi và chi phí sửa chữa để giảm giá thành sản xuất các bán thành phẩm/thành phẩm.

- Tối ưu, linh hoạt trong điều hành nhằm hạn chế tối đa, phấn đấu không đưa clinker ra bãi tồn trữ. Đồng thời lập phương án sử dụng clinker bãi.

2.2. Tiêu thụ

- Tiếp tục công tác phối hợp thị trường giữa các đơn vị thành viên để ổn định giá bán xi măng đến cửa hàng vật liệu xây dựng, người tiêu dùng và hệ thống trạm trộn giữa các công ty thành viên.

- Triển khai đồng loạt các chương trình xúc tiến bán hàng áp dụng cho hệ thống nhà phân phối.

- Sử dụng hiệu quả nguồn lực, chính sách bán hàng để ổn định thị trường và nâng cao sản lượng.

- Đối với xi măng rời: Điều chỉnh giá bán hợp lý hiệu quả, triển khai ký hợp đồng trực tiếp đến trạm trộn, đẩy mạnh tiêu thụ vào dự án cao tốc Bắc Nam phía Đông đoạn Hàm Nghi - Vũng Áng, Vạn Ninh - Cam Lộ, Cam Lộ - Lao Bảo, nhà máy thép Hoà Phát - Quảng Ngãi; phát triển xi măng rời PC40 cấp cho công trình cầu, thủy điện.

- Công tác xuất khẩu: Chủ động tìm kiếm các đơn hàng, đàm phán giá bán mang lại hiệu quả kinh tế, đặc biệt là các đơn hàng xuất khẩu trực tiếp.

- Tiếp tục hoàn chỉnh và ứng dụng công nghệ thông tin sâu rộng trong tiêu thụ: Đặt hàng và xuất hàng tự động; theo dõi xuất hàng theo thời gian thực.

- Rà soát lại đội ngũ nhân viên thị trường để đào tạo và sắp xếp nhằm từng bước nâng cao trình độ chuyên môn và đáp ứng được yêu cầu của thị trường.

2.3. Đầu tư

Đôn đốc, phối hợp với đơn vị và các cấp ngành liên quan thực hiện và đẩy nhanh các dự án: Dự án tận dụng nhiệt thừa phát điện; mở sét Tam Diên mở rộng giai đoạn 2; Quyết toán dự án kho nguyên liệu mới.

2.4. Công tác tổ chức và nguồn nhân lực

- Tiếp tục triển khai rà soát, sắp xếp đội ngũ cán bộ, lao động phù hợp với thực tế, nhằm phát huy cao nhất hiệu quả công tác nhân sự.

- Tiếp tục rà soát và hoàn thiện phương án phân phối tiền lương gắn với chức danh và hiệu quả làm việc nhằm tạo động lực cho người lao động.

- Rà soát, cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ các đơn vị trong toàn Công ty.

- Tiếp tục thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định nội bộ của Công ty đảm bảo đúng pháp luật và phù hợp với hoạt động của Công ty.

- Đào tạo nâng cao, chuyên sâu cho đội ngũ lãnh đạo, cán bộ quản lý, công nhân vận hành thiết bị, thợ sửa chữa và bảo trì thiết bị; Đào tạo chuyển đổi nghề cho công nhân để bố trí lao động linh hoạt và hiệu quả để giảm dần lực lượng lao động.

- Thực hiện đầy đủ và đúng các chế độ chính sách đối với người lao động.

2.5. Công nghệ thông tin

Áp dụng sâu rộng cách mạng công nghiệp 4.0 trong công tác quản lý, SXKD (sử dụng app mobile cho ứng dụng điều hành sản xuất Công ty; Đặt hàng trực tuyến; quản lý xuất nhập hàng hóa; quản lý chi phí...).

2.6. An toàn & môi trường

- Đảm bảo tuyệt đối An toàn về người và thiết bị, không có tai nạn lao động nặng, chết người xảy ra. Không để xảy ra cháy nổ, đảm bảo sẵn sàng công tác phòng chống thiên tai, hỏa hoạn.

- Tiếp tục cải tạo cảnh quan môi trường, trồng cây xanh, chỉnh trang nơi làm việc...đảm bảo nhà máy Xanh-Sạch-Đẹp, cải thiện điều kiện làm việc.

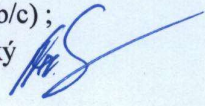
Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động SXKD và ĐTXD năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024 của Công ty Cổ phần Xi măng Bim Sơn.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

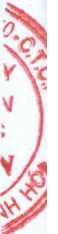
Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận :

- ĐHĐCĐ;
- VICEM (để b/c) ;
- HĐQT (để b/c) ;
- Lưu : Thư ký



Lê Huy Quân



Bỉm Sơn, ngày 26 tháng 4 năm 2024

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP
VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023
Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn.

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn báo cáo đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty trong năm 2023 như sau:

1. Về cơ cấu tổ chức của Hội đồng quản trị (HĐQT)

Cơ cấu tổ chức của Hội đồng quản trị Công ty đảm bảo tuân thủ Điều lệ và pháp luật về số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện thành viên, cũng như đáp ứng các quy định pháp luật về cơ cấu thành viên độc lập.

Ngày 27/4/2023, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã thông qua miễn nhiệm 01 thành viên và bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT Công ty.

Như vậy, tổng số lượng thành viên HĐQT là 07 thành viên trong đó có 02 thành viên HĐQT độc lập.

2. Về công tác tổ chức các cuộc họp của Hội đồng quản trị

- Các phiên họp Hội đồng quản trị được tổ chức đầy đủ, hợp lệ, đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định.

- Năm 2023, HĐQT Công ty đã tổ chức 39 phiên họp, đồng thời ban hành 10 văn bản lấy ý kiến luân phiên thành viên Hội đồng quản trị để kịp thời giải quyết các vấn đề, chủ trương lớn của Công ty, từ đó ban hành 49 Nghị quyết để chỉ đạo các hoạt động của Công ty trong thẩm quyền.

- Công tác xin ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản được triển khai theo đúng quy định đối với các nội dung thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị. Trên cơ sở đó, các biên bản, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được ban hành thể thức phù hợp quy định.

- Các vấn đề liên quan đến kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng, hệ thống văn bản quản lý nội bộ, công tác tổ chức bộ máy cán bộ đều được thảo luận, kiểm soát chặt chẽ.

3. Kết quả đánh giá chung về hoạt động của Hội đồng quản trị

Năm 2023, Hội đồng quản trị đã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm theo quy định; các chỉ đạo, điều hành của Hội đồng quản trị được thực hiện theo đúng Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, bám sát Nghị



quyết đại hội đồng cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật. Các thành viên Hội đồng quản trị nhận diện một cách chủ động vai trò, trách nhiệm hỗ trợ đối với Ban điều hành và có sự tương tác, sát sao trong việc chỉ đạo. Các thành viên Hội đồng quản trị chủ động phối hợp linh hoạt với Ban điều hành, kịp thời triển khai các giải pháp, kịch bản nhằm thích ứng kịp thời với điều kiện sản xuất và biến động của thị trường trong thời điểm khó khăn của ngành xi măng nói riêng và Bim Sơn nói chung. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 đã đạt được một số kết quả tích cực như sau:

- Chỉ đạo công tác sản xuất hoạt động ổn định, hiệu quả; đảm bảo chất lượng sản phẩm; cải thiện môi trường, tăng hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Chỉ đạo thực hiện các giải pháp giữ vững và phát triển thị trường nội địa; đồng thời khai thác hiệu quả thị trường xuất khẩu; Tập trung các giải pháp để giữ và tăng thị phần ở các địa bàn cốt lõi.

- Chỉ đạo việc triển khai các dự án đầu tư xây dựng tuân thủ theo các quy định của pháp luật hiện hành.

- Rà soát, sửa đổi các Quy chế quản lý nội bộ của Công ty nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, phù hợp với tình hình thực tế và các quy định của pháp luật.

4. Kết luận

Trong năm 2023, hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Bim Sơn đã được tổ chức, triển khai theo quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2023, trong đó:

- Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ theo phân công, giám sát chặt chẽ hoạt động điều hành của Công ty. Định hướng phù hợp và chỉ đạo kịp thời các giải pháp, kịch bản đối với điều kiện sản xuất và biến động của thị trường; phối hợp chặt chẽ với ban điều hành tìm kiếm những giải pháp tháo gỡ khó khăn trong sản xuất kinh doanh, đóng góp tích cực vào kết quả sản xuất kinh doanh chung của Công ty.

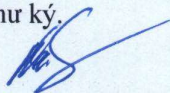
- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, đảm bảo đầy đủ quyền lợi của cổ đông và người lao động

Trên đây là báo cáo đánh giá của thành viên Hội đồng quản trị độc lập về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023. Xin trân trọng báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

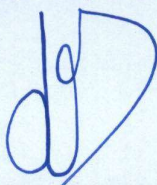
Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT (để b/c);
- Ban TGD;
- Lưu: VT, Thư ký.



TV HĐQT ĐỘC LẬP



Ngô Đức Việt

TV HĐQT ĐỘC LẬP



Lê Thị Khanh

